

Bản án số: **105/2023/HS-ST**

Ngày 20-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Văn Thị Ngọc Hà

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 275/2022/HS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXX-ST ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Thị Ngọc Á**, sinh năm 1988 tại Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: KPB, phường PhH, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Cảnh H (sinh năm 1968) và bà Lê Thị T (sinh năm 1970); có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 29-6-2022 đến ngày 05-7-2020 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện cư trú tại KPB, phường PhH, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Bị cáo xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29/06/2022, tại nhà số đường HThLO, phường RD, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường RD, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang Lê Thị Ngọc Á có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng, đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường RD, thành phố VT đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Lê Thị Ngọc Á khai nhận: Á là người nghiện ma túy từ năm 2019 nhưng đã ngừng sử dụng. Đến ngày 21/6/2022 Á bắt đầu sử dụng lại ma túy. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29/6/2022, khi Á ở nhà bạn là Nguyễn Hữu Trung ở số đường HThLO, phường RD, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Công an phường RD kiểm tra, bắt quả tang Á đang tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ 01 gói nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine). Số ma túy này do một người bạn tên L (không rõ nhân thân lai lịch) cho Á vào tối 28/6/2022. Đây cũng là lần đầu tiên L đưa ma túy cho Á sử dụng.

Lời khai của Lê Thị Ngọc Á phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Trần Ngọc Sáu, Nguyễn Hữu Trung (Bút lục điều tra từ 49 đến 63b).

Tại bản kết luận giám định số 310/KL-KTHS-MT ngày 08/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong một gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường RD - CATP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Lưu Ngọc Tú, Lê Thị Ngọc Á, Trần Đức Hoàng, Trần Văn Sáu”, gửi đến giám định có khối lượng 0,2978 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (các bút lục điều tra từ 31 đến 36).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan Công an thu giữ vật chứng và tài sản gồm:

+ 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định, có khối lượng 0,2978 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 310/KLGD ngày 08/7/2022 của của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Bút lục điều tra số 33);

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu màu đen, loại Philips có số Imei 864271033007081. (bị can không dùng điện thoại này để mua ma túy)

+ 01(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá (Bút lục điều tra số 16).

- Số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 268/CT-VKSVT ngày 26-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố bị cáo Lê Thị Ngọc Á về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về Trách nhiệm Hình sự: Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm n, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc Á từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 29-6-2022 đến ngày 05-7-2020.

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong đề số 310/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08-7-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá.

Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Philips, Imel: 864271033007081.

+ Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29-6-2022, tại nhà số đường HThLO, phường RD, thành phố VT, cơ quan chức năng bắt quả tang Lê Thị Ngọc Á đang tàng trữ trái phép 0,2978 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị Ngọc Á đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT.

[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện. Do đó, đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Không có.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo đang có thai. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm n, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình đang nuôi 03 con nhỏ, có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo và để bị cáo thấy được sự nhân đạo của pháp luật, khoan hồng của Nhà nước mà cải tạo cho tốt để sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng, đi làm lo cho các con.

[5]

Đối người phụ nữ tên L, chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định nên không xem xét.

Đối với Nguyễn Hữu Trung là chủ nhà nơi bị cáo bị bắt quả tang, quá trình điều tra xác định Trung không biết việc bị cáo cất giấu ma túy tại nhà của mình, số ma túy mà bị cáo bị thu giữ không liên quan đến Trung nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý Hình sự đối với Trung là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chất ma túy chứa trong 01 (Một) phong bì niêm phong số 310 ngày 08-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại hiệu Philips, Imei: 864271033007081 của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm n, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Ngọc Á** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Ngọc Á **09 (Chín) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 29-6-2022 đến ngày 05-7-2022.

**[2] Xử lý vật chứng:**

**[2.1]** Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong đề số 310/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08-7-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đá.

**[2.2]** Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Philips, Imel: 864271033007081.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VT theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19/BB.THA ngày 13 tháng 10 năm 2022).

**[3]** Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**[5]** Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa), để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06, PC 10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an p. Phước Hưng, tp. Bà Rịa;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Thanh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an tp. Vũng Tàu;
- Công an p. Thắng Nhì, tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh**

